

# Nhớ Trường Kiểu Mẫu

Phanxipăng



Trước đây, Việt Nam có ba trường trung học cùng mang tên Kiểu Mẫu. Cả ba trường đều trực thuộc Đại học Sư phạm tại địa phương chứ không do Ty Giáo dục quản lý như hầu hết các trường trung học khác. Kiểu Mẫu ở Huế khai giảng khoá đầu tiên năm 1964. Năm kế tiếp, 1965, Kiểu Mẫu ở Thủ Đức hình thành. Kiểu Mẫu ở Cần Thơ xuất hiện vào năm 1968.

Năm 1964, Đại học Sư phạm Huế có cơ ngơi mới rất khang trang: tòa nhà chữ Y ở hữu ngạn dòng Hương. Bên cạnh, một tòa nhà chữ Y giống đúc là Trung học Kiểu Mẫu Huế, cơ sở thực nghiệm lẫn thực hành của Đại học Sư phạm Huế. Được thực hiện theo đồ án của kiến trúc sư Ngô Viết Thụ (1), cả hai tòa nhà ba tầng nọ tọa lạc trong khuôn viên rộng 39.000m<sup>2</sup>, xưa là Toà Khâm sứ của Pháp.

Ngày 4-8-1964, nghị định 1352GP/PC/NĐ được ban hành nhằm "thiết lập trường Trung học Kiểu Mẫu Huế trực thuộc trường Đại học Sư phạm Huế". Ngày 20-9-1964, Trung học Kiểu Mẫu Huế khai giảng niên khóa đầu tiên với 8 lớp (gồm 4 lớp đệ thất (2) và 4 lớp đệ lục (3)), 320 học sinh, 24 nhà giáo, 7 nhân viên, do nhà giáo Trần Kim Nở làm Hiệu trưởng.



Trên một quả đồi thuộc xã Linh Xuân Thôn, quận Thủ Đức, tỉnh Gia Định, trường Đại học Sư phạm Sài Gòn và Trung học Kiểu Mẫu Thủ Đức được xây dựng trong khuôn viên 5.107m<sup>2</sup> theo đồ án cũng của kiến trúc sư Ngô Viết Thụ. Trường Trung học Kiểu Mẫu Thủ Đức được thành lập theo nghị định 840GP/PC/NĐ, khai giảng niên khóa đầu tiên vào ngày 11-10-1965 với 8 lớp (cũng gồm 4 lớp đệ thất và 4 lớp đệ lục), 280 học sinh, do nhà giáo Dương Thiệu Tống làm Hiệu trưởng.

Trung học Kiểu Mẫu Cần Thơ được thành lập theo nghị định 2072GP/PC/NĐ ngày 4-12-1968.

Xét thực tế, rõ ràng Trung học Kiểu Mẫu Huế trở thành "trường tràng" trong hệ thống các trường Trung học Kiểu Mẫu tại Việt Nam (4). Điều đó từng được tạp chí Thế Giới Tự Do tập XXI số 2 khẳng định: "Trong vụ khai trường năm nay (1965), một trường trung học phổ thông Kiểu Mẫu thứ hai đã được khánh thành tại Thủ Đức, cách phía đông bắc Sài Gòn 14 cây số, gần xa lộ Sài Gòn - Biên Hòa.

Trường trung học phổ thông Kiểu Mẫu thứ nhất cũng thuộc loại này đã xây cất tại Huế và đã khai giảng từ năm 1964." Vả lại, kỷ yếu Trường Trung học Kiểu Mẫu Thủ Đức niên khóa đầu tiên 1965 - 1966 tam ngữ Việt - Anh - Pháp (5) hiện vẫn còn bảo lưu.

Thời đó, hầu hết học sinh các trường phổ thông phải tuân theo quy định về đồng phục: nam mặc áo trắng, quần xanh sẫm; nữ mặc áo dài trắng. Riêng học sinh Kiểu Mẫu hơi đặc biệt: nam mặc áo xanh da trời, quần xanh sẫm; nữ mặc áo dài hoặc váy xanh da trời. Ấy là hình thức. Còn nội dung và phương pháp học hành, thi cử của học sinh Kiểu Mẫu có gì khác lạ?

Trước tiên, về quy chế, trường Trung học Kiểu Mẫu không do Ty Giáo dục quản lý như tất cả trường công lập, bán công và tư thực trên địa bàn, mà trực thuộc Đại học Sư phạm. Tuy nhiên, trường Trung học Kiểu Mẫu vẫn giữ quyền tự trị nhất định: có ban giám hiệu độc lập và đội ngũ nhà giáo riêng đạt trình độ chuyên môn xuất sắc.

Triết lý giáo dục của trường Trung học Kiểu Mẫu dựa trên 3 nguyên tắc và 4 phương thức. 3 nguyên tắc: nhân bản, dân tộc, khai phóng. 4 phương thức: toàn diện, thích nghi, thực dụng, tân tiến.

Đường lối giảng dạy mà Trung học Kiểu Mẫu chủ trương và áp dụng là chú trọng việc hướng dẫn từng cá nhân. Do đó, sĩ số mỗi lớp thường không quá 45 học sinh. Yêu cầu đặt ra: trang bị cho học sinh một số kiến thức tổng quát tối thiểu và phổ thông để sau đủ khả năng theo đuổi bậc đại học, đồng thời cung cấp một số kiến thức thực dụng giúp học sinh hiểu biết để lựa chọn nghề nghiệp phù hợp trong tương lai hoặc bắt đầu dĩ thì có thể mưu sinh nếu chẳng may không tiếp tục được việc học ở trường ốc.

Cần lưu ý rằng nội dung chương trình giảng dạy của trường Kiểu Mẫu thường xuyên được sửa đổi trên tinh thần linh động uyển chuyển nhằm thích ứng kịp thời với những khám phá mới trong lĩnh vực khoa học giáo dục Việt Nam và thế giới.



Từ thập niên 1960, học sinh Trung học Kiểu Mẫu đã được làm quen tân toán học, nhập môn lớp 6 liền "vui chơi" với lý thuyết tập hợp của George Cantor (1845 - 1918) thông qua tập hợp rỗng và tập hợp chứa ít nhiều phần tử với mấy mối quan hệ giao hoặc hội được thể hiện trực quan bằng giản đồ Venn. Các môn khác gồm Việt văn, sinh ngữ lẫn cổ ngữ (Anh, Pháp, Hán), lịch sử, địa lý, vật lý, hoá học, vạn vật (tức sinh học) cũng có nhiều đổi mới so với các trường khác cùng thời, thể hiện qua bài học ngắn gọn với các kiến thức cập nhật, đề cao suy luận sáng tạo hơn ghi nhớ máy móc, chăm chú rèn giữa kỹ năng thí nghiệm và thực hành. Học sinh Kiểu Mẫu còn học âm nhạc, hội họa, thể dục thể thao, lại được huấn luyện thêm nhiều môn mà các trường phổ thông

khác không dạy như võ thuật, canh nông, chăn nuôi, công kỹ nghệ, doanh thương, kinh tế gia đình.

Lề lối thi cử của trường Kiểu Mẫu được cải tiến đáng kể: bãi bỏ thi lục cá nguyệt (học kỳ), bãi bỏ hệ số các môn thi cuối cấp (tú tài). Điều đó xuất phát từ quan niệm: cần trang bị kiến thức nền một cách toàn diện và không xem thi cử là quyết định tối hậu.

Hồi ấy, các trường trung học chấm bài theo thang điểm 20, riêng Kiểu Mẫu không dùng điểm số mà áp dụng điểm chữ: A (giỏi), B (khá), C (trung bình), D (kém), L (loại / liệt). Đề thi nhập học (tuyển sinh vào lớp 6 được áp dụng ngay từ niên khoá đầu tiên), thi tú tài và cả nhiều bài kiểm tra bình thường ở trường Kiểu Mẫu đều được soạn chủ yếu dưới dạng trắc nghiệm với nhiều kiểu khác nhau: điền khuyết, chọn lựa, trả lời vấn tắt, v.v.

Trung học Kiểu Mẫu Huế niên khoá thứ nhì 1965 - 1966 đã có 12 lớp, 476 học sinh, 30 nhà giáo, 12 nhân viên, với Hiệu trưởng Dương Đình Khôi. Năm học kế tiếp, trường được 15 lớp, 492 học sinh, 37 nhà giáo, 12 nhân viên, với Hiệu trưởng Trần Hữu Long. Niên khoá 1974 - 1975, nhà giáo Lê Bá Quân làm Hiệu trưởng Trung học Kiểu Mẫu Huế. Kể từ năm học 1975 - 1976, Trung học Kiểu Mẫu Huế chuyển tên thành Trung học Lê Lợi, do nhà giáo Trần Kiêm Tiềm (anh ruột của nữ ca sĩ Hà Thanh) làm Hiệu trưởng, tới mùa hè 1977 thì trường giải thể.

Trung học Kiểu Mẫu Thủ Đức niên khoá đầu 1965 - 1966 có 8 lớp (gồm 4 lớp đệ thất và 4 lớp đệ lục), 280 học sinh, do nhà giáo Dương Thiệu Tống làm Hiệu trưởng. Các vị Hiệu trưởng tiếp theo của trường Trung học Kiểu Mẫu Thủ Đức: Nguyễn Thị Nguyệt giai đoạn 1966 - 1969, Phạm Văn Quảng giai đoạn 1969 - 1972, Dương Văn Hoá giai đoạn 1972 - 1973, Huỳnh Văn Nhi giai đoạn 1974 - 1975. Từ niên khoá 1975 - 1976, Trung học Kiểu Mẫu Thủ Đức đổi tên thành Trung học Thực Dụng, tới mùa hè 1981 thì cũng giải thể.

Nhiều học sinh Kiểu Mẫu đã theo học đại học và sau đại học ở trong lẫn ngoài nước, ngày nay đang cống hiến năng lực ở bao lĩnh vực: giáo dục, y tế, báo chí, văn học nghệ thuật, thể dục thể thao, giao thông vận tải, sản xuất kinh doanh, v.v. Thầy trò của Kiểu Mẫu vẫn thường xuyên liên hệ để thăm nom giúp đỡ nhau rất nghĩa tình, đã tổ chức một số đợt cứu trợ nạn nhân bão lụt và trợ cấp học bổng, thực hiện các trang web và ấn hành kỷ yếu, giai phẩm, đặc san (6), v.v.

Kiểu Mẫu Huế hội ngộ, liền vang vọng Kiểu Mẫu ca của Đặng Văn Nhuận:

*Trong lòng miền Trung, Kiểu Mẫu ta hiên ngang  
Hồn thiêng rền vang tiếng nung nấu bao lòng trai tráng  
Sức ta khơi mạch nguồn, ý ta luôn trường tồn  
Cho ngày mai huy hoàng Việt Nam.*

Kiểu Mẫu Thủ Đức gặp mặt, vui tươi đàn hát Học sinh hành khúc - bài ca chính thức của trường này được Lan Đài (7) soạn nhạc, Bàn Thạch (8) đặt lời:

*Đây đoàn học sinh lên đường cầm tay dưới nắng hồng  
Reo lên vui tươi kết đoàn cùng một tấc lòng*

*Xây dựng ngày mai non Việt hạnh phúc tràn nơi nơi  
Quốc dân no ấm, thương yêu tấm tình đầy vơi.*

Được biết thời gian qua, Đại học Sư phạm Huế có lúc mong muốn tái lập Trung học Kiểu Mẫu Huế để làm cơ sở thực tập lẫn kiến tập, đồng thời làm nơi phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu. Vì muôn vàn lý do, kế hoạch đó đến bây giờ vẫn chưa thể triển khai (9).

Quả thật, các trường Trung học Kiểu Mẫu Huế, Thủ Đức, Cần Thơ thuở nào vẫn là mô hình rất đáng tham khảo cho công cuộc chấn hưng sự nghiệp giáo dục của nước nhà hiện nay.

---

(1) - Ngô Viết Thụ (1926 - 2000) gốc làng Lang Xá, nay thuộc thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên - Huế. Năm 1955, Ngô Viết Thụ đạt giải khôi nguyên La Mã / giải thưởng lớn Roma về kiến trúc, đồng thời nhận bằng kiến trúc sư tại Paris. Một số thiết kế của Ngô Viết Thụ đã được xây dựng: Dinh Độc Lập, Viện Nguyên tử lực Đà Lạt, Nhà thờ chính tòa Phủ Cam, Khách sạn Hương Giang và Century ở Huế, Thương xá Tam Đa / Crystal Palace, Đại học Nông nghiệp Thủ Đức, Trụ sở Ty Thủy lợi Đăklăk, Bệnh viện Sông Bé, v.v.

(2) - Lớp đệ thất tương đương lớp 6 hiện nay.

(3) - Lớp đệ lục tương đương lớp 7 hiện nay.

(4) - Một số thư tịch ghi nhận nhằm lẫn rằng Trung học Kiểu Mẫu Thủ Đức là trường đầu tiên trong hệ thống được gọi "giáo dục tổng hợp". Chẳng hạn kỷ yếu Tiên phong tổng hợp 1965 - 1971 có dòng: "Trường Trung học Kiểu Mẫu Thủ Đức là trường trung học tổng hợp đầu tiên Việt Nam." Cần thêm: từ mô hình Trung học Kiểu Mẫu, chuỗi Trung học Dẫn Đạo xuất hiện gồm các trường Trung học: Gia Hội (Huế), Trần Quốc Tuấn (Quảng Ngãi), Ban Mê Thuột (Darlac / Đăk Lăk), Nguyễn Huệ (Tuy Hòa), Mạc Đĩnh Chi & Quốc Gia Nghĩa Tử (Sài Gòn), Phan Thanh Giản (Cần Thơ), Bến Tre (Kiến Hòa), Thoại Ngọc Hầu (Long Xuyên), Nguyễn Trung Trực (Rạch Giá), v.v.

(5) - Trung học Kiểu Mẫu: The Demonstration School (tiếng Anh), Le Lycée de Pilote (tiếng Pháp).

(6) - Thống kê chưa đầy đủ các kỷ yếu, giai phẩm, đặc san cấp trường đã xuất bản: Trường Trung học Kiểu Mẫu Thủ Đức niên khóa đầu tiên 1965 - 1966; Tiên phong tổng hợp 1965 - 1971; Trường Trung học Kiểu Mẫu Thủ Đức niên khóa 1970-1971; Kiểu Mẫu Huế 1972; Kiểu Mẫu Thủ Đức xuân Quý Sửu 1973; Nhìn về trường xưa 2006; 45 năm Trung học Kiểu Mẫu Thủ Đức 1965-2010; Kiểu Mẫu Huế 2013; v.v.. Đau buồn tiếc xót thay! Đặc san Kiểu Mẫu Huế 2013 (NXB Thời Đại) mắc những lỗi làm không đáng có, nghiêm trọng nhất là vi phạm bản quyền mà đây là một trường hợp: bài thơ Huế - tên của nỗi nhớ của Hoàng Phủ Ngọc Phan từng in tạp chí Đất Việt ở Canada cuối thập niên 1980, được tuyển vào sách Hai thập kỷ thơ Huế (NXB Văn Học, Hà Nội, 1995), được nhạc sĩ Nguyễn Viêm phổ thành bài hát và ca sĩ Minh Huyền trình bày; vậy mà Huỳnh Hữu Bi trộm 20/30 dòng, ghi địa điểm và niên điểm sáng tác là "Huế - Sài Gòn 96", đăng trên trang 135 đặc san Kiểu Mẫu Huế 2013. Sự cố ấy đã bị Cô Tú - một bút danh của Hoàng Phủ Ngọc Phan - vạch rõ trên bán nguyệt san châm biếm và trào phúng Tuổi Trẻ Cười 478 (15-6-2013).

(7) - Lan Đài: Nguyễn Kim Đài.

(8) - Bàn Thạch: Dương Thiệu Tống.

(9) - Tin vui: Trải qua nhiều vận động lâu dài tích cực, trường Trung học Kiểu Mẫu - Huế trực thuộc Đại học Sư phạm Huế đang được tái lập, dự kiến khai giảng vào mùa thu năm 2014 này.  
Đã đăng Áo Trắng số 1 bộ mới (15-5-2007)



Huy hiệu Kiểu Mẫu Huế



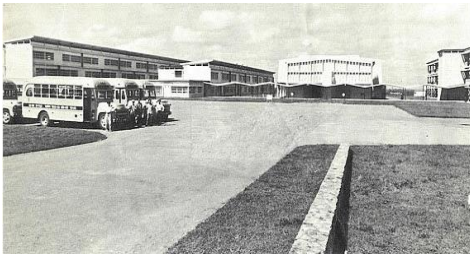
Thủ Đức



Đồng phục học sinh Kiểu Mẫu: áo màu xanh da trời.



Đại học Sư phạm Huế & Trung học Kiểu Mẫu Huế nhìn từ trên cao -- Dãy A & C trường Trung học Kiểu Mẫu Huế. -- Dãy B trường Trung học Kiểu Mẫu Huế. Ảnh: PhanxiPan và Phúc Đường



Đại giảng đường Trung học Kiểu Mẫu Thủ Đức. Một góc trường Kiểu Mẫu Thủ Đức

# TRƯỜNG TRUNG HỌC KIỂU MẪU THỦ-ĐỨC

*Trên : Quang cảnh toàn diện Trường Trung Học Kiểu Mẫu Thủ-Đức. Dưới : Ông Hiệu Trường (trái) tiếp đại diện Phái Đoàn Văn Hóa Nhật-Bản.*

**ĐƯỢC TRANG BỊ ĐẦY ĐỦ NHẤT VÀ ÁP DỤNG MỘT PHƯƠNG PHÁP GIÁO HUẤN TỐI TÂN NHẤT Ở VIỆT-NAM CỘNG-HÒA.**



**T**RONG vụ khai trường năm nay, một Trường Trung Học Phổ Thông Kiểu Mẫu thứ hai đã được khánh thành tại Thủ-Đức, cách phía Đông Bắc Saigon mười bốn cây số, gần xa lộ Saigon - Biên-Hòa. Trường Trung Học Phổ Thông Kiểu Mẫu thứ nhất cũng thuộc loại này đã được xây cất tại Huế và đã khai giảng từ năm 1964. Trường Trung Học ở Thủ-Đức, áp dụng cả những phương pháp giáo huấn thực hành lẫn học xưởng tán kỹ, đã trở thành một học đường tối tân nhất, được trang bị đầy đủ nhất trong các trường Trung Học ở Việt-Nam. Cũng như trường Trung Học Kiểu Mẫu ở Huế, trường Thủ-Đức xử dụng hệ thống lớp học dây kèm trong đó giáo sư liếp xúc chặt chẽ với học sinh như trong gia đình. Đây là hệ thống giáo dục cận tiếp và « dây kèm » rất phổ thông tại Hoa-Kỳ, trong đó các giáo sư được chỉ định để

*Xem tiếp trang sau*